BỘ Y TẾ TRƯ**ỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHIÉ	U ĐĂNG KÝ XÉT T	TUYÊN ĐA	ĄI HỌ¢	C HÌ	ÌNH TH	ΙÚΌ	C VÙA LÀ I	M VỪA HỌC	C NĂM 2022	
	CI	HUYÊN N	GÀNH							
1. Số pl	niếu (Dành cho cán bộ tiế	p nhận hồ sơ	, thí sinh	khôi	ng ghi mụ	ıc nà	y) VLV	/H		
2. Trườ	ơng đăng ký xét tuyển: 🧻	TRƯỜNG Đ	ẠI HỌC	Y TI	É CÔNG	CỘN	NG Mã 1	trường:	Y T C	
Thí sinh	ghi mã ngành, mã tổ hợp cá	c môn theo th	ứ tự các n	nôn h	oc trong to	ổ hợp	xét tuyển. Gạc	ch chéo với các ô t	rống.	
Ngành ĐKXT		Mãı			ổ hợp OKXT		iểm ưu tiên Đối tượng	Điểm ưu tiên Khu vực	Tổng điển xét tuyển	
Thí sinh	ghi rõ điểm trung bình môn	học theo tổ họ	op xét tuy	ển củ	a từng học	kỳ. (Gạch chéo với c	các ô trống		
STT	Tên môn học	TBM học kỳ 1 lớp 10	TBI học l	M kỳ	TBM học kỳ lớp 1	1 7 7 1	TBM học kỳ 2 lớp 11	TBM học kỳ 1 lớp 12	Điểm TBN 5 học kỳ	
1.	Toán									
2.	Vật lý									
3.	Hóa học									
4.	Sinh học									
5.	Ngữ Văn									
6.	Lịch sử									
7.	Địa lý									
8.	Tiếng Anh									
9.	Giáo dục công dân									
Học lực	e lớp 12:	Hạnl	h kiểm lớ	ýp 12	•••••	•••	Điểm xét tốt	nghiệp THPT:		
3. Họ v	à tên thí sinh (chữ in hoa	ı có dấu):				••••		Giới tính:		
4. Ngày	, tháng và 2 số cuối của	năm sinh (N	ếu ngày, thả	íng sini	h nhỏ hơn 10	thì gh	i số 0 vào ô đầu)	Ngày Thán	g Năm	
	inh: oc đối tượng ưu tiên nào							tộc (Ghi bằng chữ): .		
•	hẩu thường trú (Số nhà, đư	_	-	-		-				
	Quận		. •	_					Mã huyện	
	nọc THPT hoặc tương đư hố và ghi mã tỉnh, mã tr ư		n trường	g và đ	ția chỉ nơi	i truc	ờng đóng: xã/	phường, huyện/g	quận, tỉnh/	

Mã tỉnh Mã trường

10. Thuộc khu vực nào thì khoanh11. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tu	* *	-		V2-	NT , K	V2	, KV	73	Τ	Τ	
12. Số CMND/ Thẻ căn cước: (Nếu c	CMND 9 số thì điền vào 9 ô đầi	u, gạch 3 ô cuối)							Ī		
13. Địa chỉ gửi giấy báo kết quả xé	ét tuyển:		 • • • • •								•
14. Số điện thoại (bắt buộc):											
Ngày tháng năm 2022 Chữ ký của thí sinh (Ký và ghi rõ họ tên)											
	Ånh										

HƯỚNG DẪN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC HÌNH THỨC VÙA LÀM VÙA HỌC NĂM 2022

1. Danh sách mã ngành xét tuyển kết quả học tập cấp THPT

(**Môn in đậm** là MÔN CHÍNH trong tổ hợp)

Stt	Mã ngành	Ngành học	Tổ hợp môn xét tuyển 1	Tổ hợp môn xét tuyển 2	Tổ hợp môn xét tuyển 3	Tổ hợp môn xét tuyển 4	
			B00:	B08:	D01:	D13:	
1	7720701	Y tế công cộng	Toán	Toán	Toán	Ngữ văn	
			Hóa học Sinh học		Ngữ văn	Sinh học	
			Sinh học	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Tiếng Anh	
	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	B00:	B08:	A01:	D07:	
2			Toán	Toán	Toán	Toán	
			Hóa học	Sinh học	Vật lý	Hóa học	
			Sinh học	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Tiếng Anh	
			B00:	B08:	D01:	D07:	
3	7720401	Dinh dưỡng	Toán	Toán	Toán	Toán	
			Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Hóa học	
			Sinh học	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Tiếng Anh	

2. Điều kiện xét tuyển

- Thí sinh đăng ký xét tuyển các ngành Y tế công cộng, Dinh Dưỡng, Công tác xã hội: xét điểm trung bình của các môn trong tổ hợp xét tuyển trong 5 học kỳ (lớp 10, lớp 11 và học kỳ I lớp 12). Tổng điểm xét tuyển phải từ 15 điểm trở lên.
- Thí sinh đăng ký xét tuyển ngành Kỹ thuật Xét nghiệm Y học phải có học lực lớp 12 xếp từ loại khá trở lên hoặc điểm xét TN THPT từ 6,5 trở lên.

3. Điểm xét tuyển được tính theo công thức:

 $\mathbf{\mathcal{H}}$ iểm xét tuyển = Môn 1 TB + Môn 2 TB + Môn 3 TB + $\mathbf{\mathcal{H}}$ iểm ưu tiên

Ví dụ tổ hợp A00: Toán, Lý, Hóa (ghi đúng tên môn trong bảng tổ hợp xét tuyển)

Môn học	Kỳ 1 lớp 10	Kỳ 2 lớp 10	Kỳ 1 lớp 11	•	Kỳ 1 lớp 12	Điểm xét tuyển của 5 kỳ
Toán	8.3	7.9	8.6	8.2	8.5	(8.3 + 7.9 + 8.6 + 8.2 + 8.5)/5 = 8.3
Lý	6.6	7.4	8.4	8.1	7.5	(6.6+7.4+8.4+8.1+7.5)/5=7.6
Hóa	8.8	8.5	8.4	8.7	8.6	(8.8 + 8.5 + 8.4 + 8.7 + 8.6)/5 = 8.6

Điểm xét tuyển = 8.3 + 7.6 + 8.6 = 24.5 + điểm ưu tiên (nếu có)

Điểm trung bình (sử dụng xét tuyển) của MÔN CHÍNH trong tổ hợp đăng ký xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu.

4. Hồ sơ xét tuyển

4.1. Hồ sơ Tuyển sinh

Hồ sơ đăng ký dự thi gồm các giấy tờ xếp theo thứ tự dưới đây:

- **4.1.1. Phiếu đăng ký xét tuyển đại học** (theo mẫu được gửi kèm theo thông báo và đăng tải tại trang thông tin điện tử về tuyển sinh của Trường.
 - 4.1.2. Bản sao công chứng các giấy tờ có liên quan tới quá trình học tập:

^{*} Trong trường hợp có số lượng thí sinh cùng thỏa mãn các tiêu chí xét tuyển trên và vượt quá chỉ tiêu của nhà trường, sẽ xét đến tiêu chí sau:

- Bằng tốt nghiệp THTP và giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT (nếu có). Với thí sinh tốt nghiệp THPT năm 2022 chưa có bằng tốt nghiệp THPT thì thay bằng giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời;
- Học bạ kết quả học tập THPT hoặc tương đương (có đầy đủ thông tin kết quả học tập của lớp 10, 11, 12).
- Bằng tốt nghiệp và bảng điểm của các bậc học trên THPT (nếu có) (làm căn cứ để xét công nhận khối lượng kiến thức đã tích luỹ sau khi trúng tuyển)
 - 4.1.3. Bản sao công chứng giấy khai sinh;
 - 4.1.4. Giấy xác nhận đủ sức khỏe để học tập do đơn vị y tế từ tuyến huyện trở lên cấp;
 - 4.1.5. Giấy xác nhận thâm niên công tác nếu có;
 - 4.1.6. Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên nếu có;
- 4.1.7. 03 ảnh 3 x 4 cm (Chụp trong vòng 6 tháng tính đến thời gian thi. Ghi rõ họ tên, ngày sinh, nơi sinh phía sau ảnh);
- 4.1.8. 02 phong bì có dán tem thư và ghi rõ họ tên, địa chỉ, điện thoại người nhận (nếu người nhận không phải là thí sinh thì phải đề thêm tên của thí sinh).

5. Hình thức nộp hồ sơ và lệ phí

- Thí sinh nộp hồ sơ theo 1 trong 2 hình thức:
- + Nộp hồ sơ qua bưu điện
- + Nộp hồ sơ trực tiếp
- Thời gian nộp hồ sơ vào giờ hành chính các ngày trong tuần: Từ 04/5/2022 đến khi đề án tuyển sinh của Trường Đại học Y tế được công bố 35 ngày (với hồ sơ gửi qua đường bưu điện, thời điểm nộp hồ sơ được tính theo dấu bưu điện). Thời điểm kết thúc nhận hồ sơ cụ thể sẽ được thông báo trên các kênh thông tin tuyển sinh của Trường ngay sau khi đề án tuyển sinh năm 2022 của Trường được công bố.
- Địa điểm nhận hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện: Phòng Quản lý Đào tạo, Trường Đại học
 Y tế công cộng, 1A Đường Đức Thắng, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội, Điện thoại: 024
 6266 2342
 - Lệ phí xét tuyển: 300.000đ/hồ sơ;
- Thí sinh nộp lệ phí trực tiếp hoặc chuyển khoản theo thông tin: Trường Đại học Y tế công cộng, Số TK: 114 00000 3921, tại: Ngân hàng công thương Đống Đa. Nội dung thông tin chuyển khoản:

 $H\phi$ và tên, ngày tháng năm sinh, số CMND đóng LPXTĐHVLVH2022 (đóng lệ phí xét tuyển đại học VLVH năm 2022).

Để biết thông tin chi tiết về ngành đào tạo, phương thức xét tuyển đề nghị tham khảo tại trang website của nhà trường hoặc gọi điện trực tiếp về bộ phận tư vấn tuyển sinh để được trợ giúp:

Website: http://tuyensinh.huph.edu.vn/

Facebook: https://www.facebook.com/truongdaihocytecongconghuph

Diện thoại tư vấn: 024.62662342 Email: qldt@huph.edu.vn